

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ  
QUYỀN 84

Phẩm 24: THỌ GIÁO (3)

Những người như vậy hoàn toàn chẳng lấy không, bất không để phân biệt pháp của bậc Cực hỷ, cũng chẳng lấy pháp của bậc Cực hỷ để phân biệt không, bất không; chẳng lấy không, bất không để phân biệt pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng chẳng lấy pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân để phân biệt không, bất không; chẳng lấy hữu tướng, vô tướng để phân biệt pháp của bậc Cực hỷ, cũng chẳng lấy pháp của bậc Cực hỷ để phân biệt hữu tướng, vô tướng; chẳng lấy hữu tướng, vô tướng để phân biệt pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng chẳng lấy pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân để phân biệt hữu tướng, vô tướng; chẳng lấy hữu nguyện, vô nguyện để phân biệt pháp của bậc Cực hỷ, cũng chẳng lấy pháp của bậc Cực hỷ để phân biệt hữu nguyện, vô nguyện; chẳng lấy hữu nguyện, vô nguyện để phân biệt pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng chẳng lấy pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân để phân biệt hữu nguyện, vô nguyện; chẳng lấy sinh, chẳng sinh để phân biệt pháp của bậc Cực hỷ, cũng chẳng lấy pháp của bậc Cực hỷ để phân biệt sinh, chẳng sinh; chẳng lấy sinh, chẳng sinh để phân biệt pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng chẳng lấy pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân để phân biệt sinh, chẳng sinh; chẳng lấy diệt, bất diệt để phân biệt pháp của bậc Cực hỷ, cũng chẳng lấy pháp của bậc Cực hỷ để phân biệt diệt, bất diệt; chẳng lấy diệt, bất diệt để phân biệt pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng chẳng lấy pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân để phân biệt diệt, bất diệt; chẳng lấy tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh để phân biệt pháp của bậc Cực hỷ, cũng chẳng lấy pháp của bậc Cực hỷ để phân biệt tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh; chẳng lấy tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh để phân biệt pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng chẳng lấy pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân để phân biệt tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh; chẳng lấy xa lìa, chẳng xa lìa để phân biệt pháp của bậc Cực hỷ, cũng chẳng lấy pháp của bậc Cực hỷ để phân biệt xa lìa, chẳng xa lìa; chẳng lấy xa lìa, chẳng xa lìa để phân biệt pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng chẳng lấy pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang cho đến bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân để phân biệt xa lìa, chẳng xa lìa.

Những người như vậy hoàn toàn chẳng lấy không, bất không để phân biệt bậc phàm phu, cũng chẳng lấy bậc phàm phu để phân biệt không, bất không; chẳng lấy không, bất không để phân biệt bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt không, bất không; chẳng

# LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

lấy hữu tướng, vô tướng để phân biệt bậc phàm phu, cũng chẳng lấy bậc phàm phu để phân biệt hữu tướng, vô tướng; chẳng lấy hữu tướng, vô tướng để phân biệt bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt hữu tướng, vô tướng; chẳng lấy hữu nguyện, vô nguyện để phân biệt bậc phàm phu, cũng chẳng lấy bậc phàm phu để phân biệt hữu nguyện, vô nguyện; chẳng lấy hữu nguyện, vô nguyện để phân biệt bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt hữu nguyện, vô nguyện; chẳng lấy sinh, chẳng sinh để phân biệt bậc phàm phu, cũng chẳng lấy bậc phàm phu để phân biệt sinh, chẳng sinh; chẳng lấy sinh, chẳng sinh để phân biệt bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt sinh, chẳng sinh; chẳng lấy diệt, bất diệt để phân biệt bậc phàm phu, cũng chẳng lấy bậc phàm phu để phân biệt diệt, bất diệt; chẳng lấy diệt, bất diệt để phân biệt bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt diệt, bất diệt; chẳng lấy tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh để phân biệt bậc phàm phu, cũng chẳng lấy bậc phàm phu để phân biệt tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh; chẳng lấy tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh để phân biệt bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh; chẳng lấy xa lìa, chẳng xa lìa để phân biệt bậc phàm phu, cũng chẳng lấy bậc phàm phu để phân biệt xa lìa, chẳng xa lìa; chẳng lấy xa lìa, chẳng xa lìa để phân biệt bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt xa lìa, chẳng xa lìa.

Những người như vậy hoàn toàn chẳng lấy không, bất không để phân biệt pháp của bậc phàm phu, cũng chẳng lấy pháp của bậc phàm phu để phân biệt không, bất không; chẳng lấy không, bất không để phân biệt pháp của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy pháp của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt không, bất không; chẳng lấy hữu tướng, vô tướng để phân biệt pháp của bậc phàm phu, cũng chẳng lấy pháp của bậc phàm phu để phân biệt hữu tướng, vô tướng; chẳng lấy hữu tướng, vô tướng để phân biệt pháp của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy pháp của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt hữu tướng, vô tướng; chẳng lấy hữu nguyện, vô nguyện để phân biệt pháp của bậc phàm phu, cũng chẳng lấy pháp của bậc phàm phu để phân biệt hữu nguyện, vô nguyện; chẳng lấy hữu nguyện, vô nguyện để phân biệt pháp của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy pháp của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt hữu nguyện, vô nguyện; chẳng lấy sinh, chẳng sinh để phân biệt pháp của bậc phàm phu, cũng chẳng lấy pháp của bậc phàm phu để phân biệt sinh, chẳng sinh; chẳng lấy sinh, chẳng sinh để phân biệt pháp của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy pháp của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt sinh, chẳng sinh; chẳng lấy diệt, bất diệt để phân biệt pháp của bậc phàm phu, cũng chẳng lấy pháp của bậc phàm phu để phân biệt diệt, bất diệt; chẳng lấy diệt, bất diệt để phân biệt pháp của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy pháp của bậc Chủng

tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt diệt, bất diệt; chẳng lấy tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh để phân biệt pháp của bậc phàm phu, cũng chẳng lấy pháp của bậc phàm phu để phân biệt tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh; chẳng lấy tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh để phân biệt pháp của bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy pháp của bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh; chẳng lấy xa lìa, chẳng xa lìa để phân biệt pháp của bậc phàm phu, cũng chẳng lấy pháp của bậc phàm phu để phân biệt xa lìa, chẳng xa lìa; chẳng lấy xa lìa, chẳng xa lìa để phân biệt pháp của bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, cũng chẳng lấy pháp của bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát cho đến bậc Bồ-tát, bậc Như Lai để phân biệt xa lìa, chẳng xa lìa.

Những người như vậy hoàn toàn chẳng lấy không, bất không để phân biệt cảnh giới hữu vi, cũng chẳng lấy cảnh giới hữu vi để phân biệt không, bất không; chẳng lấy không, bất không để phân biệt cảnh giới vô vi, cũng chẳng lấy cảnh giới vô vi để phân biệt không, bất không; chẳng lấy hữu tướng, vô tướng để phân biệt cảnh giới hữu vi, cũng chẳng lấy cảnh giới hữu vi để phân biệt hữu tướng, vô tướng; chẳng lấy hữu nguyên, vô nguyên để phân biệt cảnh giới hữu vi, cũng chẳng lấy cảnh giới hữu vi để phân biệt hữu nguyên, vô nguyên; chẳng lấy hữu nguyên, vô nguyên để phân biệt cảnh giới vô vi, cũng chẳng lấy cảnh giới vô vi để phân biệt hữu nguyên, vô nguyên; chẳng lấy sinh, chẳng sinh để phân biệt cảnh giới hữu vi, cũng chẳng lấy cảnh giới hữu vi để phân biệt sinh, chẳng sinh; chẳng lấy sinh, chẳng sinh để phân biệt cảnh giới vô vi, cũng chẳng lấy cảnh giới vô vi để phân biệt sinh, chẳng sinh; chẳng lấy diệt, bất diệt để phân biệt cảnh giới hữu vi, cũng chẳng lấy cảnh giới hữu vi để phân biệt diệt, bất diệt; chẳng lấy diệt, bất diệt để phân biệt cảnh giới vô vi, cũng chẳng lấy cảnh giới vô vi để phân biệt diệt, bất diệt; chẳng lấy tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh để phân biệt cảnh giới hữu vi, cũng chẳng lấy cảnh giới hữu vi để phân biệt tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh; chẳng lấy tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh để phân biệt cảnh giới vô vi, cũng chẳng lấy cảnh giới vô vi để phân biệt tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh; chẳng lấy xa lìa, chẳng xa lìa để phân biệt cảnh giới hữu vi, cũng chẳng lấy cảnh giới hữu vi để phân biệt xa lìa, chẳng xa lìa; chẳng lấy xa lìa, chẳng xa lìa để phân biệt cảnh giới vô vi, cũng chẳng lấy cảnh giới vô vi để phân biệt xa lìa, chẳng xa lìa.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bảo các Thiên tử:

–Như vậy, Bát-nhã ba-la-mật-đa đã nói là pháp sâu xa khó thấy, khó biết, chẳng phải là đối tượng của tầm tư, vi diệu, tịch tĩnh, tối thang đệ nhất, chỉ có bậc Thánh chí tôn tự chứng đắc, kẻ thông tuệ trong thế gian chẳng thể suy lường tới được; trong đó, thật không có kẻ có khả năng tín thọ. Vì sao? Vì trong đó, không có pháp có thể hiển thị, vì không có pháp có thể hiển thị, nên kẻ thật tín thọ cũng chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này há chẳng rộng nói về giáo pháp ba thừa, đó là pháp của Thanh văn, Độc giác, Vô thượng thừa, nghĩa là rộng nói bao gồm đạo Bồ-tát của các Đại Bồ-tát, từ lúc mới phát tâm cho đến Thập địa, đó là Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi

khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không công tướng, pháp không nỗi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; hoặc Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; hoặc năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Rộng nói bao gồm các sự việc thù thắng về công đức của Đại Bồ-tát, đó là Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, siêng năng tu hành, cho nên tùy nơi sinh ra thường thọ hóa sinh, với thân thông không thoái, thể hiện mọi diệu dụng tự tại, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, cúng dường, cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, tùy theo sở nguyện, ưa gieo trồng thiện căn, đều dốc tu tập, mau được viên mãn, ở chỗ các Đức Phật được nghe và thọ trì chánh pháp cho đến chứng quả vị Giác ngộ cao tột, thường không quên mất cũng không biếng lười, bỏ phế, thường trụ nơi pháp định thù thắng, xa lìa tâm tán loạn; do vì duyên này nên được biện tài vô ngại, biện tài không chấm dứt, biện tài không sai lầm, biện tài nhạy bén, biện tài thích ứng, biện tài có nghĩa lý phong phú ý vị khi diễn thuyết một vấn đề gì, là những biện tài thù thắng tối diệu đối với tất cả thế gian?

Thiện Hiện đáp:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ngài nói! Ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, đã rộng nói về pháp của ba thừa, đó là pháp Thanh văn, Độc giác, Vô thượng thừa; rộng nói bao gồm đạo Bồ-tát của các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm cho đến Thập địa, đó là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến tất cả pháp môn Tam-ma-địa; rộng nói bao gồm các sự việc tối thắng về công đức của Đại Bồ-tát, đó là Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, siêng năng tu hành, cho đến tùy nơi sinh ra, thường thọ hóa sinh cho đến đạt được biện tài thù thắng vi diệu trong tất cả thế gian. Giáo pháp hết mực thâm diệu như vậy, hễ có nói thì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Pháp này đối với pháp nào, lấy vô sở đắc làm phương tiện?

Thiện Hiện đáp:

–Xá-lợi Tử, pháp này đối với ngã, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với hữu tình, dòng sinh mạng, sự sinh khởi, sự nuôi dưỡng, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sinh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng khiến người làm việc, khả năng tạo nghiệp, khả năng khiến người tạo nghiệp, khả năng thọ quả báo, khả năng khiến người thọ quả báo, cái biết, cái thấy, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với sắc, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với thọ, tướng, hành, thức, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với nhãn xứ, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với sắc xứ, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với nhãm giới, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với nhĩ giới, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với tỷ giới, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với thiệt giới, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với thân giới, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với ý giới, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với địa giới, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với Thánh đế khổ, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với Thánh đế tập, diệt, đạo, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với vô minh, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với pháp không bên trong, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với chân như, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với Bố thí ba-la-mật-đa, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với Tịnh giới, An nhãm, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với bốn Tịnh lự, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với tám Giải thoát, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Xá-lợi Tử, pháp này đối với bốn Niêm trụ, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với pháp môn giải thoát Không, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với năm loại mắt, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với sáu phép thần thông, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với mười lực của Phật, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với pháp không quên mất, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với tánh luôn luân xả, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với trí Nhất thiết, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với Thanh văn thừa, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với Độc giác thừa, Vô thượng thừa, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với Dự lưu, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với Dự lưu hướng, Dự lưu quả, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với Nhất lai hướng, Nhất lai quả, Bất hoàn hướng, Bất hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với Độc giác, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với Độc giác hướng, Độc giác quả, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với Đại Bồ-tát, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với Tam-miệu-tam Phật-dà, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với pháp của Đại Bồ-tát, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với quả vị Giác ngộ cao tột, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với bậc Cực hỷ, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với pháp của bậc Cực hỷ, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với pháp của bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với bậc phàm phu, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử, pháp này đối với pháp của bậc phàm phu, lấy vô sở đắc làm phương tiện; pháp này đối với pháp của bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, lấy vô sở đắc làm phương tiện.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Xá-lợi Tử, pháp này đối với cảnh giới hữu vi, lấy vô sở đắc làm phuong tiện; pháp này đối với cảnh giới vô vi, lấy vô sở đắc làm phuong tiện.

Lúc này, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

– Vì nhân duyên gì ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, lấy vô sở đắc làm phuong tiện, rộng nói về pháp của ba thửa, đó là pháp Thanh văn, Độc giác, Vô thượng thửa? Vì nhân duyên gì ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, lấy vô sở đắc làm phuong tiện, rộng nói bao gồm đạo Bồ-tát của các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm cho đến Thập địa, đó là Bố thí ba-la-mật-đa cho đến tất cả pháp môn Tam-ma-địa? Vì nhân duyên gì ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, lấy vô sở đắc làm phuong tiện, rộng nói bao gồm các sự việc tối thắng về công đức của Đại Bồ-tát, đó là Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, siêng năng tu hành, cho đến tùy nơi sinh ra, thường thọ hóa sinh... cho đến được biện tài thù thắng tối diệu trong tất cả thế gian?

Thiện Hiện đáp:

– Xá-lợi Tử, do pháp không bên trong, nên ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, lấy vô sở đắc làm phuong tiện, rộng nói về pháp của ba thửa, đó là pháp Thanh văn, Độc giác, Vô thượng thửa.

Xá-lợi Tử, do pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không khong biên giới, pháp không tản mạn, pháp không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nỗi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không khong tánh, pháp không tự tánh, pháp không khong tánh tự tánh, nên ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, lấy vô sở đắc làm phuong tiện, rộng nói về pháp của ba thửa, đó là pháp Thanh văn, Độc giác, Vô thượng thửa.

Xá-lợi Tử, do pháp không bên trong, nên ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, lấy vô sở đắc làm phuong tiện, rộng nói bao gồm đạo Bồ-tát của các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm cho đến Thập địa, đó là Bố thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không khong biên giới, pháp không tản mạn, pháp không khong đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nỗi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không khong tánh, pháp không tự tánh, pháp không khong tánh tự tánh; hoặc chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh khong hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư khong, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; hoặc Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc bốn Tinh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn; hoặc năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc pháp khong quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Xá-lợi Tử, do pháp không bên ngoài cho đến pháp không tánh tự tánh, nên ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, lấy vô sở đắc làm phuong tiện, rộng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

nói bao gồm đạo Bồ-tát của các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm cho đến Thập địa, đó là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Xá-lợi Tử, do pháp không bên trong, nên ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, lấy vô sở đắc làm phƯương tiện, rộng nói bao gồm các sự việc tối thắng về công đức của Đại Bồ-tát, đó là Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, siêng năng tu hành, cho đến tùy nơi sinh ra, thường thọ hóa sinh, với thân thông không thoái, có khả năng thể hiện mọi diệu dụng tự tại, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, cúng dường, cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, tùy theo sở nguyện, ưa tròng các căn lành, đều dốc tu tập mau được viên mãn. Ở chỗ các Đức Phật, nghe và thọ trì chánh pháp cho đến chứng quả vị Giác ngộ cao tột, thường không quên mất, cũng không biếng lười bỏ phế, thường trụ nơi pháp định thù thắng, xa lìa tâm tán loạn; do vì duyên cớ này nên được biện tài vô ngại, biện tài không chấm dứt, biện tài không sai lầm, rối loạn, biện tài nhạy bén, biện tài thích ứng, biện tài có nghĩa lý phong phú, ý vị, khi diễn thuyết một vấn đề gì, đều là những biện tài thù thắng, tối diệu đối với tất cả thế gian.

Xá-lợi Tử, do pháp không bên ngoài cho đến pháp không khánh tự tánh, nên ở trong giáo pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, lấy vô sở đắc làm phƯuong tiện, rộng nói bao gồm các sự việc tối thắng về công đức của Đại Bồ-tát, đó là Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, siêng năng tu hành, cho đến tùy nơi sinh ra thường thọ hóa sinh, cho đến đạt được biện tài thù thắng, tối diệu đối với tất cả thế gian.

M